TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 75/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp Cao Lãnh, ngày 17 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 72/2024/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Anh Trần Hữu T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Nhà không số, đường Mương Khai, Tổ 08, Ấp 1, xã M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Chị Nguyễn Kim N, sinh năm 1998

Địa chỉ: Số 111, Lô F C/C, chung cư Lý Thường Kiệt, Phường F, Quận 11, TP Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh T và chị N kết hôn năm 2023 tại Uỷ ban nhân dân xã M, thành phố Cao Lãnh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13/KH ngày 27/02/2023.

Vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng về sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Vợ chồng ly thân từ tháng 01/2024 đến nay, trong thời gian xa nhau vợ chồng nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh Trần Hữu T và chị Nguyễn Kim N yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] *Về con chung*: Anh T và chị N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] *Về tài sản chung*: Anh T và chị N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Anh T và chị N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Việc thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Hữu T và chị Nguyễn Kim N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trần Hữu T và chị Nguyễn Kim N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Trần Hữu T và chị Nguyễn Kim N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Trần Hữu T và chị Nguyễn Kim N trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh Trần Hữu T và chị Nguyễn Kim N tự nguyện chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009701 ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã M, Tp Cao Lãnh (GCNKH số 13 ngày 27/02/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ